

Bản án số: 20/2022/HS -ST  
Ngày 08/4/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG – TỈNH HƯNG YÊN**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Vũ Thu Giang
- Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Nguyễn Thị Ngọc Hoan  
+ Ông Tạ Minh Tiếp
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trịnh Thị Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Giang.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Cúc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08/4/2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, Tòa án nhân dân huyện Văn Giang mở phiên tòa sơ thẩm xét xử vụ án hình sự thụ lý số 11/2022/HS-ST ngày 23/2/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2022/QĐXXST-HS ngày 28/3/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Duy K**; Tên gọi khác: Không có; giới tính: Nam.  
Sinh năm: 1989; Nơi sinh: huyện VC, tỉnh YB.  
Nơi đăng ký HKTT: thôn KR, xã BT, huyện VC, tỉnh YB.  
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.  
Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Công nhân.  
Họ tên bố: Lê Duy T, sinh năm 1961; Nghề nghiệp: Làm ruộng.  
Họ tên mẹ: Vũ Thị N; sinh năm 1964; Nghề nghiệp: Làm ruộng.  
Gia đình có 4 anh chị em, bị cáo là thứ 4.  
Vợ: Cà Thị T1, sinh năm 1989 (đã ly hôn)  
Có 1 con (sinh năm 2014).  
Tiền án; Tiền sự: chưa có.

Bị tạm giữ từ ngày 28/11/2021 đến ngày 01/12/2021 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Theo lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Anh Q**; tên gọi khác: Không có; giới tính: Nam.

Sinh năm: 2002; Nơi sinh: huyện SD, tỉnh TQ.

Nơi đăng ký HKTT: thôn HL 1, xã NL, huyện SD, tỉnh TQ

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Công nhân.

Họ tên bố: Nguyễn Văn T2, sinh năm 1962; Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Họ tên mẹ: Trần Thị B; sinh năm 1977; Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Gia đình có 3 anh chị em, bị cáo là lớn.

Vợ, con: chưa có.

Tiền án; Tiền sự: chưa có.

Bị tạm giữ từ ngày 28/11/2021, đến ngày 01/12/2021 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Giang. Theo lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Lưu Quang C, sinh năm: 1987

HKTT: Thôn HL 2, xã NL, huyện SD, tỉnh TQ.

Địa chỉ: Thôn 2, xã XQ, huyện VG, tỉnh HY.

**Người làm chứng:** Anh Nguyễn Văn T3, sinh năm: 1963

Trú tại: Thôn 4, xã XQ, huyện VG, tỉnh HY

*\* Tại phiên tòa, có mặt: người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh C; vắng mặt: người làm chứng anh T3.*

## NHẬN THẤY

Các bị cáo Lê Duy K và Nguyễn Anh Q bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 21 giờ 30 phút ngày 28/11/2021, lực lượng CSĐT Công an huyện Văn Giang phối hợp với lực lượng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Hưng Yên tuần tra trên tuyến đường 378. Khi đến địa phận thôn 4, xã Xuân Quan, huyện Văn Giang, phát hiện Lê Duy K, sinh năm 1989, HKTT: thôn KR, xã BT, huyện VC, tỉnh YB, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus, màu đỏ- đen, biển số 89K6-6160, chở Nguyễn Anh Q, sinh năm 2002, KHTT: ở thôn HL1, xã NL, huyện SD, tỉnh T Q, đi chiều Hà Nội - Hưng Yên, có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác đã yêu cầu K dừng xe để kiểm tra. Khi vừa dừng xe, tay trái của K ném 01 bọc giấy ăn màu trắng xuống lề đường, cách vị trí của K khoảng 03m. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ

và kiểm tra bọc giấy ăn, phát hiện bên trong có 01 túi nilon hình chữ nhật màu trắng kích thước (4 x 4,5) cm, có khóa mép màu xanh, bên trong có chứa chất dạng cục và bột màu trắng, niêm phong ký hiệu M. Đồng thời thu giữ của K chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus, biển số 89K6-6160.

Tại Bản kết luận giám định số 363/MT-PC09 ngày 02/12 /2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: *Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu M, có khối lượng là: 1,456g, là ma túy, loại: Heroine.*

Quá trình điều tra Lê Duy K và Nguyễn Anh Q đều thành khẩn khai nhận: Cả hai làm công nhân xây dựng và ở trọ cùng nhau tại thôn 2, xã Xuân Quan, huyện Văn Giang, đã nhiều lần cùng nhau sử dụng chất ma túy. Khoảng 20 giờ ngày 28/11/2021, tại phòng trọ K rủ Q đi mua ma túy (Heroin) để sử dụng chung nhưng do cả 2 đều không có tiền nên K đã ứng 1.000.000đ tiền công từ chủ thầu là anh Lưu Quang C và bảo anh C cho mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus, biển số 89K6-6160, để đi mua đồ sinh hoạt cá nhân. Sau đó, K điều khiển xe trên chở Q đến đường Lĩnh Nam thuộc phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội, gặp người đàn ông khoảng 45 tuổi (không rõ lý lịch, địa chỉ), K mua của người này 1.000.000đ ma túy (Heroin), người này đưa cho K 01 tờ giấy ăn cuộn tròn, bên trong có túi nilon đựng ma túy loại Heroine. K cầm gói ma túy ở tay trái, điều khiển xe mô tô chở Q về nhà trọ. Đi đến địa phận thôn 4, xã Xuân Quan, huyện Văn Giang, thì bị lực lượng Công an bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Trước khi bị bắt, vào ngày 26/11/2021 K và Q đã cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng trọ ở thôn 2, xã Xuân Quan, huyện Văn Giang.

Tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKSVG ngày 23/22/2022 của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Văn Giang truy tố các bị cáo Lê Duy K và Nguyễn Anh Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

### **Tại phiên tòa:**

Các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, các bị cáo khai trước khi đi mua ma túy các bị cáo không bàn bạc thống nhất về việc Quyết phải trả Khánh tiền ứng ra mua ma túy, các bị cáo vẫn cùng nhau chi tiêu chung nên ngầm hiểu khi Quyết có tiền thì bỏ ra chi tiêu chung cho cả hai. Các bị cáo nhất trí với bản Cáo trạng và bản Luận tội của VKSND huyện Văn Giang, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Lưu Quang C trình bày: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus, màu đỏ- đen, biển số 89K6-6160 là xe của anh mua lại ở một cửa hàng bán xe ở huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên không nhớ địa chỉ từ

năm 2020, giấy tờ xe anh đã bị mất, ngày 28/11/2021 anh cho K mượn xe để cùng Q đi mua đồ dùng cá nhân, anh không biết việc K sử dụng xe đi mua ma túy. Anh đề nghị HĐXX cho anh xin lại chiếc xe để sử dụng.

Đại diện VKSND huyện Văn Giang tham gia phiên tòa có quan điểm xác định sự vắng mặt của người làm chứng tại phiên tòa không ảnh hưởng tới việc xét xử bị cáo đề nghị HĐXX tiếp tục xét xử vụ án. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ chứng minh tội phạm, phân tích tính nguy hiểm của tội phạm do bị cáo gây ra, hậu quả của hành vi đối với xã hội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện VKSND huyện Văn Giang đề nghị HĐXX:

Tuyên bố các bị cáo Lê Duy K và Nguyễn Anh Q đều phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo K từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 28/11/2021.

Xử phạt bị cáo Q từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 28/11/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 và khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu cho tiêu hủy 1,432 gam ma túy loại Heroin hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu M và 01 tờ giấy ăn màu trắng kích thước 20,5cm x 20cm

Trả lại anh Lưu Quang C chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus, màu đỏ- đen, biển số 89K6-6160.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Luật phí và lệ phí; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Duy K và Nguyễn Anh Q phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, VKSND huyện Văn Giang, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên

quan không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về thủ tục tố tụng tại phiên toà: Bị cáo Lê Duy K, Nguyễn Anh Q và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang đề nghị xét xử vắng mặt người làm chứng trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quá trình điều tra người làm chứng ông Nguyễn Văn T đã có đầy đủ lời khai và việc vắng mặt của ông T tại phiên toà không ảnh hưởng đến việc xét xử các bị cáo và quyền lợi của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án là hoàn toàn phù hợp với quy định pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang truy tố:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp khách quan với lời khai của các bị cáo tại quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và người chứng kiến trong vụ án, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được Cơ quan điều tra thu thập như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản tạm giữ đồ vật và vật chứng được thu giữ; Kết luận giám định. Như vậy, HĐXX đã đủ căn cứ kết luận: Hồi 21 giờ 30 phút ngày 28/11/2021, tại đường 378 thuộc địa phận thôn 4, xã Xuân Quan, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên, lực lượng Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang phối hợp với lực lượng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Hưng Yên, phát hiện, bắt quả tang Lê Duy K và Nguyễn Anh Q đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 1,456 gam ma túy, loại Heroine. Mục đích K và Q tàng trữ số ma túy trên để sử dụng chung.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Nên hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 1,456 gam ma túy loại Heroin để sử dụng của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, Vì vậy bản Cáo trạng truy tố của VKSND huyện Văn Giang là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của nhà nước. Hành vi của các bị cáo còn hủy hoại sức khỏe, trí lực của chính các bị cáo, phá hoại kinh tế, hạnh phúc gia đình cũng như làm phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó, cần phải xét xử thật nghiêm, áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của từng bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa tội phạm.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này, các bị cáo đã đồng phạm thực hiện tội phạm, tuy nhiên mang tính chất giản đơn, bột phát. Lê Duy K giữ vai trò chính, rủ Nguyễn Anh Q đi mua ma túy tang trữ để sử dụng chung; đã ứng tiền trực tiếp mua ma túy, cầm giữ ma túy cho đến khi bị bắt quả tang. Nguyễn Anh Q giữ vai trò đồng phạm với K, đã cùng với K tàng trữ để sử dụng.

Để đáp ứng yêu cầu phòng chống tội phạm, căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, tính chất, mức độ của hành vi, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án, HĐXX xét thấy: Các bị cáo là người biết rõ tác hại của ma túy, biết rõ việc tàng trữ trái phép ma túy là vi phạm pháp luật nhưng không nghiêm khắc với bản thân, vẫn sử dụng ma túy và tàng trữ ma túy để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Bản thân các bị cáo không có ý thức tự cải tạo, giáo dục để trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình, cộng đồng mà coi thường pháp luật cố ý phạm tội nghiêm trọng nên cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc là phạt tù cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục riêng đối với các bị cáo và làm bài học ngăn ngừa tội phạm chung cho mọi người.

Đối với đối tượng bán ma túy cho K, Q tại đường Lĩnh Nam, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội do không xác định được nhân thân lai lịch, nên không có căn cứ để xác minh và xử lý.

Đối với hành vi các bị cáo sử dụng ma túy ngày 26/11/2021, Công an huyện Văn Giang đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với K và Q về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo trước khi bị bắt không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản tích lũy, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- 1,432 gam ma túy loại Heroin hoàn lại sau giám định trong niêm phong ký hiệu M và 01 tờ giấy ăn màu trắng kích thước 20,5cm x 20cm là chất Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

- Chiếc xe mô tô Yamaha Taurus, màu đỏ- đen, biển số 89K6-6160 các bị cáo sử dụng để đi mua ma túy, quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Lưu Quang C, anh C cho K mượn xe nhưng không biết K sử dụng xe để đi mua ma túy, anh C đề nghị được xin lại chiếc xe để sử dụng HĐXX sẽ trả lại cho anh C.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **[1]. Căn cứ:**

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Luật phí và lệ phí; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

**[2]. Tuyên bố:** Các bị cáo Lê Duy K và Nguyễn Anh Q phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

#### **[3]. Xử phạt:**

Bị cáo Lê Duy K 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 28/11/2021.

Bị cáo Nguyễn Anh Q 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 28/11/2021.

**[4]. Về hình phạt bổ sung:** Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

#### **[5]. Về xử lý vật chứng:**

Tịch thu cho tiêu hủy 1,432 gam ma túy, loại Heroin trong niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định số 363/MT-PC09 ngày 02/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên và 01 tờ giấy ăn màu trắng kích thước 20,5cm x 20cm.

Trả lại anh Lưu Quang C chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus, màu đỏ-đen, biển số 89K6-6160

*(Tình trạng, số lượng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/4/2022 giữa Công an huyện Văn Giang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Giang).*

**[6]. Về án phí:** Bị cáo Lê Duy K và Nguyễn Anh Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**[7]. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Bùi Vũ Thu Giang**